

- a) Xét học bổng khuyến khích học tập, xét các chế độ, chính sách và các quyền lợi khác của người học theo quy định;
- b) Đánh giá kết quả rèn luyện toàn khóa học và lưu trong hồ sơ quản lý người học của Nhà trường;
- c) Nhà trường xem xét biểu dương, khen thưởng đối với người học có kết quả rèn luyện xuất sắc.

Chương IV

CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT NGƯỜI HỌC

Mục 1

HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 31. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng xét thi đua, khen thưởng và kỷ luật cấp Trường

1. Cơ cấu tổ chức

- a) Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác người học được Hiệu trưởng ủy quyền;
- b) Ủy viên thường trực: Trưởng phòng Công tác chính trị - Quản lý người học;
- c) Thư ký Hội đồng: Phó Trưởng phòng Công tác chính trị - Quản lý người học;
- d) Các ủy viên gồm: Đại diện lãnh đạo các khoa; trưởng hoặc phó các đơn vị trực thuộc có liên quan; Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Trường, Chủ tịch Hội Sinh viên Trường. Căn cứ đặc điểm, nội dung và tính chất đề xuất khen thưởng/kỷ luật, Nhà trường có thể mời thêm các thành phần liên quan dự họp (cố vấn học tập, đại diện lớp,...) tham gia phát biểu ý kiến, đề xuất mức khen thưởng/kỷ luật nhưng không được quyền biểu quyết;

d) Hiệu trưởng quyết định thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng người học cấp Trường (sau đây gọi là Hội đồng TĐ-KT&KL cấp Trường).

2. Nhiệm vụ của Hội đồng TĐ-KT&KL cấp Trường

- a) Hội đồng TĐ-KT&KL cấp Trường là đơn vị tư vấn giúp Hiệu trưởng triển khai công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật đối với người học và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng;
- b) Căn cứ các quy định hiện hành, trên cơ sở đề xuất của khoa và Phòng CTCT - QLNH, Hội đồng TĐ-KT&KL cấp Trường tiến hành xét cá nhân và tập thể người học có thành tích/vi phạm kỷ luật đề xuất Hiệu trưởng ra Quyết định khen thưởng/kỷ luật;
- c) Xét đề nghị đơn vị ngoài Trường khen thưởng, vinh danh người học của Trường theo quy định của đơn vị xét khen thưởng, vinh danh

Điều 32. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng xét thi đua, khen thưởng và kỷ luật cấp khoa

1. Cơ cấu tổ chức

- a) Chủ tịch Hội đồng: Trưởng khoa hoặc phó trưởng khoa do trưởng khoa ủy quyền;
- b) Ủy viên Thường trực: Trợ lý khoa;
- c) Ủy viên: Bí thư liên chi đoàn Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khoa;
- d) Ủy viên: Chi hội trưởng liên chi hội sinh viên khoa;
- đ) Trưởng các bộ môn (không bắt buộc);
- e) Cố vấn học tập (không bắt buộc).

Căn cứ đặc điểm, nội dung và tính chất đề xuất khen thưởng/kỷ luật; Khoa có thể mời thêm các thành phần liên quan dự họp (cố vấn học tập, đại diện lớp học,...) tham gia phát biểu ý kiến, đề xuất mức khen thưởng/kỷ luật nhưng không được quyền biểu quyết.

2. Nhiệm vụ của Hội đồng TĐ-KT&KL cấp khoa.

- a) Hội đồng TĐ-KT&KL khoa có nhiệm vụ tham mưu giúp Trưởng khoa triển khai công tác khen thưởng, kỷ luật đối với người học;
- b) Căn cứ các quy định hiện hành, trên cơ sở đề xuất của lớp hoặc Trợ lý khoa, Hội đồng TĐ-KT&KL cấp khoa tổ chức họp tiến hành xét cá nhân và tập thể người học có thành tích/vi phạm kỷ luật đề xuất Trưởng khoa khen thưởng/kỷ luật để đề xuất lên cấp trên khen thưởng/kỷ luật.

Điều 33. Chế độ, nguyên tắc làm việc của Hội đồng xét thi đua, khen thưởng và kỷ luật cấp Trường và cấp khoa

- 1. Hội đồng TĐ-KT&KL làm việc theo chế độ tập thể, theo nguyên tắc tập trung dân chủ và biểu quyết theo tỷ lệ quy định.
- 2. Các cuộc họp của Hội đồng TĐ-KT&KL phải có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự. Trường hợp vắng mặt, thành viên Hội đồng phải được Chủ tịch Hội đồng TĐ-KT&KL đồng ý và gửi lại phiếu biểu quyết.
- 3. Việc bình xét khen thưởng/kỷ luật phải đảm bảo đúng quy định, công khai, minh bạch. Các quyết định của Hội đồng TĐ-KT&KL chỉ có giá trị khi nhận được trên 50% sự đồng thuận của thành viên Hội đồng TĐ-KT&KL.
- 4. Trong trường hợp không có điều kiện tổ chức họp Hội đồng TĐ-KT&KL, Thư ký Hội đồng có trách nhiệm gửi văn bản, tài liệu, lấy ý kiến từng thành viên Hội đồng TĐ-KT&KL, tổng hợp báo cáo Chủ tịch Hội đồng TĐ-KT&KL.

Mục 2

CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NGƯỜI HỌC

Điều 34. Yêu cầu đối với việc xét thi đua, khen thưởng người học

1. Không áp đặt chỉ tiêu thi đua, bảo đảm nguyên tắc tự nguyện tham gia phong trào thi đua của tập thể lớp và của người học.
2. Việc xét thi đua, khen thưởng phải căn cứ vào tiêu chuẩn, thành tích đạt được của tập thể lớp và của người học.
3. Công tác khen thưởng phải đảm bảo kịp thời, chính xác, khách quan, công bằng, dân chủ, đúng quy định. Quan tâm khen thưởng đối với tập thể, người học điển hình tiên tiến; người học vượt khó, có nhiều sáng tạo trong học tập và rèn luyện; tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện, hoạt động xã hội.
4. Hiệu trưởng quyết định hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp trên khen thưởng kịp thời đối với các tập thể và cá nhân người học đạt được các thành tích xuất sắc theo quy định.
5. Không xét khen thưởng đối với cá nhân người học đang trong thời gian kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ, đợt xét hoặc trong quá trình xem xét kỷ luật.
6. Không xét khen thưởng đối với tập thể có người học đang trong thời gian kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ, đợt xét hoặc trong quá trình xem xét kỷ luật.
7. Không xét khen thưởng đối với người học còn nợ học phí hoặc vi phạm các nội quy, quy định của Trường cũng như các quy định khác có liên quan. Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 35. Danh hiệu thi đua, khen thưởng

1. Đối với tập thể lớp ngành học, gồm 02 loại: Tập thể Tiên tiến; tập thể Xuất sắc.
2. Đối với cá nhân
 - a) Khen thưởng định kỳ
Khen thưởng đối với người học đạt danh hiệu sau:
 - Người học Giỏi;
 - Người học Xuất sắc;
 - Người học Thủ khoa tuyển sinh khóa học;
 - Người học Thủ khoa tuyển sinh ngành học/chuyên ngành học;
 - Người học tốt nghiệp thủ khoa khóa học;
 - Người học tốt nghiệp Thủ khoa ngành học/chuyên ngành học.
 - b) Khen thưởng chuyên đề
 - Đạt giải trong các cuộc thi Olympic các môn học, ng niên cứu khoa học, các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, học thuật, văn hóa, văn nghệ, thể thao,...;
 - Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên,

trong hoạt động thanh niên xung kích, người học tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa, trong ký túc xá, hoạt động xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao;

- Có thành tích trong việc thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, bảo đảm an ninh, trật tự trong trường học, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, dũng cảm cứu người bị nạn, chống tiêu cực, tham nhũng;

- Người học đạt thành tích cao trong các cuộc thi do Trường phát động;

- Người học có các thành tích đặc biệt khác.

Điều 36. Hình thức khen thưởng

1. Khen thưởng tập thể

Tặng giấy khen của Hiệu trưởng kèm theo tiền thưởng hoặc tặng phẩm theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.

2. Khen thưởng cá nhân

a) Khen thưởng định kỳ

- Tặng giấy khen của Hiệu trưởng kèm tiền thưởng theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường đối với người học đạt danh hiệu sau: Người học giỏi; người học xuất sắc; thủ khoa tuyển sinh khóa học; thủ khoa tuyển sinh ngành học/chuyên ngành học; tốt nghiệp thủ khoa và tốt nghiệp thủ khoa ngành học/chuyên ngành học.

- Người học đạt danh hiệu cá nhân được lưu vào hồ sơ quản lý người học.

b) Khen thưởng chuyên đề

- Biểu dương hoặc tặng giấy khen của Hiệu trưởng kèm tiền thưởng hoặc tặng phẩm theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường;

- Danh hiệu cá nhân được lưu vào hồ sơ quản lý người học.

c) Các nội dung khen thưởng khác do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 37. Tiêu chuẩn xét khen thưởng

1. Đối với tập thể

a) Tiêu chuẩn chung:

- Không vi phạm các quy định của Trường và các quy định khác có liên quan;

- Tập thể lớp có phong trào tốt trong học tập, rèn luyện, văn nghệ, thể thao và tích cực tham gia các hoạt động của khoa/bộ môn và của Trường;

- Có sự phối hợp hoạt động tốt giữa Ban cán sự lớp và Ban chấp hành chi đoàn; tổ chức họp đủ 100% các buổi sinh hoạt lớp theo kế hoạch của Trường;

- 100% người học của lớp hoàn thành việc lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan trong năm học được xét;

- Không có người học bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong năm học được xét.

b) Tiêu chuẩn riêng:

- Đối với danh hiệu “Tập thể lớp Tiên tiến”:

- + Có từ 25% người học đạt danh hiệu “người học Khá” trở lên;
- + Có 5% cá nhân đạt danh hiệu “người học Giỏi”;
- + Có người học dự thi Olympic cấp Trường hoặc tham gia nghiên cứu khoa học trẻ cấp khoa/bộ môn trở lên hoặc có thành tích đặc biệt được Nhà trường ghi nhận (giấy khen, giấy chứng nhận, chứng nhận, quyết định,...);
- + Tất cả người học trong lớp đều có kết quả học tập và kết quả rèn luyện từ mức trung bình trở lên.
- Đối với danh hiệu “Tập thể lớp Xuất sắc”:
- + Đạt danh hiệu “Tập thể lớp Tiên tiến”;
- + Có cá nhân đạt danh hiệu người học Xuất sắc hoặc đạt giải trong các kỳ thi cấp quốc gia/quốc tế do Trường cử tham gia;
- + Có từ 10% người học đạt danh hiệu người học Giỏi trở lên;
- + Có người học đạt giải Olympic cấp Trường trở lên hoặc đạt giải nghiên cứu khoa học trẻ cấp Trường hoặc có thành tích đặc biệt được Nhà trường khen thưởng (giấy khen, giấy chứng nhận, quyết định,...);
- + Tất cả người học trong lớp đều có kết quả học tập và kết quả rèn luyện từ mức khá trở lên.

2. Đối với cá nhân người học

a) Danh hiệu Giỏi năm học:

- Không vi phạm quy định của Trường và các quy định khác có liên quan;
- Có khối lượng học và thi lần đầu trong năm học đủ khối lượng theo kế hoạch học tập chuẩn quy định của chương trình đào tạo; điểm trung bình chung học tập tính điểm năm học đạt từ 3.2 - 3.59 (theo thang điểm 4) và điểm rèn luyện đạt từ 80 trở lên;
- Không có điểm thi và điểm tổng kết học phần tính điểm lần thứ nhất các học phần trong năm xét dưới 5 điểm (theo thang điểm 10); đối với các học phần điều kiện như Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng và an ninh, người học phải đạt yêu cầu.
- Không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong năm xét.
- Trường hợp người học có điểm trung bình chung học tập trong năm học theo thang điểm 4 bằng nhau sẽ xét điểm trung bình chung học tập theo thang điểm 10 cao hơn để làm căn cứ lựa chọn danh hiệu Giỏi năm học; trường hợp có người học có điểm trung bình chung học tập trong năm học theo thang điểm 4 bằng nhau và điểm trung bình chung học tập theo thang điểm 10 bằng nhau thì sẽ căn cứ vào kết quả rèn luyện trong năm học cao hơn để xét danh hiệu;

b) Danh hiệu Xuất sắc năm học:

- Không vi phạm quy định của Trường và các quy định khác có liên quan;
- Có khối lượng học và thi lần đầu trong năm học đủ khối lượng theo kế hoạch học tập chuẩn quy định của chương trình đào tạo; điểm trung bình chung học tập tính điểm năm học đạt từ 3.6 trở lên (theo thang điểm 4) và điểm rèn luyện đạt từ 90 trở lên;
- Không có điểm thi và điểm tổng kết học phần tính điểm lần thứ nhất các học phần trong năm xét dưới 5 điểm (theo thang điểm 10); đối với các học phần điều kiện như Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng và an ninh, người học phải đạt yêu cầu;
- Không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong năm xét;
- Trường hợp người học có điểm trung bình chung học tập trong năm học theo thang điểm 4 bằng nhau sẽ xét điểm trung bình chung học tập theo thang điểm 10 cao hơn để làm căn cứ lựa chọn danh hiệu người học Xuất sắc năm học; trường hợp có người học có điểm trung bình chung học tập trong năm học theo thang điểm 4 bằng nhau và điểm trung bình chung học tập theo thang điểm 10 bằng nhau thì sẽ căn cứ vào kết quả rèn luyện trong năm học cao hơn để xét danh hiệu.

Lưu ý: Trường hợp người học đạt được nhiều danh hiệu trong năm xét thì chỉ được xét danh hiệu cao nhất.

c) Danh hiệu “Thủ khoa tuyển sinh”:

- Xét cho người học đại học hệ đào tạo chính quy, vừa làm, vừa học dài hạn, tập trung, có điểm tuyển sinh đầu vào cao nhất (đã quy đổi tương đương giữa các phương thức; không tính điểm ưu tiên khu vực và đối tượng) và đạt tổng điểm của tổ hợp từ 24 điểm trở lên (theo thang điểm 30); chấp hành tốt nội quy, quy chế của trường phổ thông trung học, không vi phạm kỷ luật trong quá trình học tập tại bậc phổ thông trung học.
- Trường hợp có từ hai người học trở lên có điểm xét tuyển cao nhất và bằng nhau trong cùng một phương thức tuyển sinh, Trường sẽ xét thêm điểm trung bình cả năm lớp 12; người học có điểm trung bình cao hơn sẽ được trao danh hiệu Thủ khoa.

- Các trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định.

d) Danh hiệu “Thủ khoa tốt nghiệp của khóa học”:

- Không vi phạm quy định của Trường và các quy định khác có liên quan;
- Tốt nghiệp đứng đầu các ngành đào tạo của Trường;
- Có kết quả học tập toàn khóa đạt loại Xuất sắc trở lên và có điểm rèn luyện toàn khóa đạt loại Xuất sắc;
- Không bị học lại (do không đạt) bất kỳ môn học/học phần bắt buộc nào;
- Không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong suốt quá trình học tập tại

Trường;

- Tốt nghiệp sớm hoặc đúng thời gian học tập chuẩn toàn khóa theo quy định;
- Ưu tiên những người học đạt giải cao trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến được ứng dụng vào thực tế mang lại lợi ích cho cộng đồng xã hội, người học vượt khó trong học tập, người học có nhiều đóng góp trong công tác Đoàn, Hội và phong trào người học;
- Trường hợp người học có điểm trung bình chung học tập toàn khóa theo thang điểm 4 bằng nhau sẽ xét điểm trung bình chung học tập theo thang điểm 10 cao hơn để làm căn cứ lựa chọn thủ khoa tốt nghiệp; trường hợp có người học có điểm trung bình chung học tập toàn khóa theo thang điểm 4 bằng nhau và điểm trung bình chung học tập theo thang điểm 10 bằng nhau thì sẽ căn cứ vào kết quả rèn luyện toàn khóa cao hơn để xét danh hiệu.

đ) Danh hiệu "Tốt nghiệp Thủ khoa ngành học của khóa học":

- Không vi phạm quy định của Trường và các quy định khác có liên quan;
- Tốt nghiệp đứng đầu ngành/chuyên ngành đào tạo của Trường;
- Có kết quả học tập toàn khóa đạt loại Giỏi trở lên và có điểm rèn luyện toàn khóa đạt loại Xuất sắc trở lên;
- Không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong suốt quá trình học tập tại Trường;

- Tốt nghiệp sớm hoặc đúng thời gian học tập chuẩn toàn khóa theo quy định;
- Ưu tiên những người học đạt giải cao trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến được ứng dụng vào thực tế mang lại lợi ích cho cộng đồng xã hội, người học vượt khó trong học tập, người học có nhiều đóng góp trong công tác Đoàn, Hội và phong trào người học (có minh chứng);

- Trường hợp người học có điểm trung bình chung học tập toàn khóa theo thang điểm 4 bằng nhau sẽ xét điểm trung bình chung học tập theo thang điểm 10 cao hơn để làm căn cứ lựa chọn thủ khoa tốt nghiệp; trường hợp có người học có điểm trung bình chung học tập toàn khóa theo thang điểm 4 bằng nhau và điểm trung bình chung học tập theo thang điểm 10 bằng nhau thì sẽ căn cứ vào kết quả rèn luyện toàn khóa cao hơn để xét danh hiệu Thủ khoa ngành học của khóa học.

e) Danh hiệu học viên cao học tốt nghiệp Thủ khoa khóa học/chuyên ngành học. Xét cho học viên cao học đạt các tiêu chuẩn sau:

- Không vi phạm quy định của Trường và các quy định khác có liên quan;
- Tốt nghiệp đúng thời gian học tập chuẩn toàn khóa theo quy định;
- Có kết quả học tập đứng đầu các ngành/chuyên ngành;
- Ưu tiên những học viên có đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến được ứng dụng vào thực tế mang lại lợi ích cho cộng đồng xã hội và Trường.

- Không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong suốt quá trình học tập tại Trường;

- Trường hợp học viên có điểm trung bình chung học tập toàn khóa theo thang điểm 4 bằng nhau sẽ xét điểm trung bình chung học tập theo thang điểm 10 cao hơn để làm căn cứ lựa chọn thủ khoa tốt nghiệp;

g) Đối với người học hệ vừa làm vừa học:

- Không vi phạm quy định của Trường và các quy định khác có liên quan;

- Tốt nghiệp đúng thời gian học tập chuẩn toàn khóa theo quy định;

- Có kết quả học tập đứng đầu các ngành/chuyên ngành;

- Ưu tiên những học viên có đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến được ứng dụng vào thực tế mang lại lợi ích cho cộng đồng xã hội và Trường.

- Không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong suốt quá trình học tập tại Trường;

- Trường hợp người học có điểm trung bình chung học tập toàn khóa theo thang điểm 4 bằng nhau sẽ xét điểm trung bình chung học tập theo thang điểm 10 cao hơn để làm căn cứ lựa chọn thủ khoa tốt nghiệp.

3. Đối với khen thưởng chuyên đề

Tuỳ theo tính chất của các chuyên đề Hiệu trưởng quy định cụ thể tiêu chuẩn để xét khen thưởng.

STT	Đối tượng khen thưởng	Thời gian khen thưởng
1	Đối với tập thể	Cuối mỗi năm học (trừ năm học cuối)
2	Đối với cá nhân	
a)	Khen thưởng định kỳ	
-	Danh hiệu người học giỏi và xuất sắc năm học	Cuối mỗi năm học
-	Danh hiệu người học giỏi và xuất sắc khoá học	Cuối mỗi khoá học
-	Danh hiệu Thủ khoa tuyển sinh	Đầu khoá học
-	Danh hiệu Thủ khoa tốt nghiệp khoá học	Cuối khoá học
-	Danh hiệu Thủ khoa tốt nghiệp ngành học/lĩnh vực khoá học	Cuối khoá học
b)	Khen thưởng chuyên đề	Cuối mỗi đợt tổng kết các hoạt động hoặc khi có đề nghị của các đơn vị chức năng.